

Số: 747/2020/QĐST-HNGĐ

Đống Đa, ngày 08 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào điều 212, 213, 397, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 887/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- **Chị Trần Thị P**, sinh năm 1987; HKTT và cư trú: P103 B9, TT Bệnh viện B, phường P, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

- **Anh Trần Trung H**, sinh năm 1988; HKTT và cư trú: P103 B9, TT Bệnh viện B, phường P, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tình cảm: Chị Trần Thị P và anh Trần Trung H cùng xác nhận anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05/06/2018 tại UBND phường P, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị về chung sống tại P103 B9, TT Bệnh viện B, phường P, quận Đ, Thành phố Hà Nội từ sau khi kết hôn đến nay. Vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận đến tháng 3 năm 2019 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không phù hợp tính cách, khác biệt quan điểm sống, không tìm

được tiếng nói chung. Từ đó vợ chồng sống lạnh nhạt không có tình cảm, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân.

Nay chị Trần Thị P và anh Trần Trung H cùng xác nhận tình cảm giữa anh chị không còn, cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án nhận thấy đây là trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, hai bên anh H và chị P đã thực sự tự nguyện ly hôn. Việc anh chị yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Trần Thị P và anh Trần Trung H có 01 con chung là cháu Trần Hải Đ, sinh ngày 13/08/2018. Ly hôn, anh chị thỏa thuận để chị Trần Thị P trực tiếp nuôi dưỡng con chung; Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con đối với anh Trần Trung H cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền thay thế. Tòa án nhận định anh H, chị P đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và sự thỏa thuận này bảo đảm được quyền lợi chính đáng của con chung và các bên đương sự, phù hợp với các quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Trần Thị P và anh Trần Trung H xác nhận anh chị không có tài sản chung. Ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về vay nợ chung: Chị Trần Thị P và anh Trần Trung H xác nhận anh chị không có nợ chung (không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ), không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về lệ phí: Chị Trần Thị P tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 30/11/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị P và anh Trần Trung H.

- Về con chung: Xác nhận chị Trần Thị P và anh Trần Trung H có 01 con chung là cháu Trần Hải Đ, sinh ngày 13/08/2018. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị P và anh H giao cho chị Trần Thị P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Hải Đ. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Trần Trung H cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền thay thế.

Anh Trần Trung H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Trần Thị P và anh Trần Trung H xác nhận anh chị không có tài sản chung. Ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về vay nợ chung: Chị Trần Thị P và anh Trần Trung H xác nhận anh chị không có nợ chung (không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ). Ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị P tự nguyện nộp cả 300.000 đồng phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014976 ngày 21/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa, TP. Hà Nội;
- UBND p P, Đống Đa, Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Bùi Trung Tuyến